

Số: /BVHTTDL-VP  
V/v triển khai thực hiện Nghị quyết số  
66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

Ngày 18/5/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP về phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện kinh doanh (ĐKKD), trong đó Phụ lục I.9 quy định các nội dung thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL). Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ đạo tại văn bản số 527/TTg-CĐS ngày 18/5/2026 về việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD bảo đảm thực chất, phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu quản lý.

Nhằm hướng dẫn địa phương tổ chức thực hiện các nội dung phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD thuộc phạm vi quản lý của Bộ, Bộ VHTTDL đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

### 1. Nội dung triển khai

a) Tổ chức thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm của địa phương theo đúng phạm vi, thẩm quyền, hồ sơ, trình tự, thời hạn và phương thức quản lý quy định tại Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và Phụ lục I.9 ban hành kèm theo Nghị quyết.

b) Không đặt thêm TTHC, thành phần hồ sơ, giấy tờ, ĐKKD, văn bản xác nhận, chấp thuận hoặc quy trình làm phát sinh nghĩa vụ mới cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

c) Không tiếp tục viện dẫn, hướng dẫn hoặc áp dụng các nội dung của Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP đã được bãi bỏ tại Điều 4 Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP. Đối với lĩnh vực du lịch, thực hiện theo các nội dung tương ứng tại Phụ lục I.9 Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.

d) Rà soát, phân công cơ quan chuyên môn, Trung tâm phục vụ hành chính công và cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị điều kiện tổ chức thực hiện các nội dung được phân quyền, phân cấp hoặc đơn giản hóa theo Phụ lục I.9; bảo đảm sẵn sàng triển khai sau khi Bộ VHTTDL ban hành Quyết định công bố TTHC đối với các nội dung thuộc diện phải công bố.

đ) Đối với TTHC đã được xác định “không thực hiện” tại Phụ lục I.9, dừng yêu cầu tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nộp hồ sơ thực hiện thủ tục đó kể từ thời điểm quy định có hiệu lực.

e) Đối với nội dung đã chuyển từ cấp phép, chấp thuận sang thông báo, khai báo, chỉ tiếp nhận thông báo, khai báo để quản lý, theo dõi, hậu kiểm; không coi thông báo, khai báo là điều kiện chấp thuận trước khi tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động, trừ trường hợp Phụ lục I.9 có quy định khác.

g) Đối với thủ tục còn tiếp tục thực hiện nhưng đã được đơn giản hóa thì áp dụng đúng hồ sơ, trình tự, thời hạn, thẩm quyền tại Phụ lục I.9. Trường hợp từ chối giải quyết phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

h) Thực hiện hậu kiểm, kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với các nội dung đã cắt giảm, đơn giản hóa hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; không đặt thêm điều kiện, thủ tục hoặc giấy phép thay thế.

i) Trong thời gian chờ Quyết định công bố TTHC của Bộ, địa phương chủ động chuẩn bị nhân lực, quy trình nội bộ, quy trình điện tử, điều kiện kỹ thuật và phương án niêm yết, công khai để triển khai ngay sau khi Quyết định công bố được ban hành.

## **2. Xử lý chuyển tiếp trước và sau ngày 01 tháng 7 năm 2026**

a) Đối với các nội dung của Phụ lục I.9 đã có hiệu lực theo Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP, địa phương tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Nghị quyết và hướng dẫn tại Công văn này; không tiếp tục yêu cầu thực hiện các thủ tục, giấy tờ, điều kiện đã được cắt giảm hoặc bãi bỏ.

b) Đối với các nội dung trong lĩnh vực báo chí đang viện dẫn Luật Báo chí số 103/2016/QH13, địa phương thực hiện theo Phụ lục I.9 trong giai đoạn trước ngày 01 tháng 7 năm 2026. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, thực hiện theo Luật Báo chí số 126/2025/QH15, văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và hướng dẫn tiếp theo của Bộ VHTTDL.

c) Đối với nội dung thông báo đối với hợp báo của cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam theo Phụ lục I.9 chỉ áp dụng đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2026. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, thực hiện theo Luật Báo chí năm 2025 và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn về hoạt động của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam.

d) Đối với nội dung về ĐKKD, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện chịu tác động của Luật Đầu tư năm 2025 và văn bản quy định chi tiết, địa phương thực hiện theo thời điểm có hiệu lực của từng quy định. Trường hợp chưa rõ căn cứ áp dụng, không tự hướng dẫn mở rộng, không đặt thêm điều kiện, thủ tục hoặc giấy tờ; tổng hợp, gửi Bộ VHTTDL để được hướng dẫn.

đ) Đối với hồ sơ đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính trước thời điểm nội dung tương ứng của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP có hiệu lực, thực hiện theo quy định chuyển tiếp của Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP và quy định pháp luật có liên quan.

Trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tổng hợp, gửi Bộ VHTTDL (qua Văn phòng Bộ) để kịp thời hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phó TTgCP Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Tư pháp (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Các Cục, Vụ thuộc Bộ;
- Trung tâm CĐS VHTTDL;
- Các Sở VHTTDL/VHTT;
- Lưu: VT, VP (HC), Tài.60.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Tạ Quang Đông**